

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 107/2020/QĐST-DSST

Hoài Đức, ngày 21 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2020/DSST ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn: Ngân hàng DC.**

Địa chỉ: Số 22 NQ, phường TT, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm; Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân Thuần; Chức vụ: Giám đốc Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản.

Người được ủy quyền lại: Bà Phạm Thị Ngọc – Chức vụ chuyên viên xử lý nợ.

***Bị đơn: Ông NVG, sinh năm 1982;**

Bà NTBN, sinh năm 1983;

Cùng trú tại: XN Thuộc Thù Y Tw, xã ĐT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh NVG và bà NTN phải trả cho Ngân hàng DC tính đến ngày 29/6/2020 tổng số tiền **587.750.955 đồng** (*Năm trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng*), cụ thể: Số tiền nợ gốc là: **491.828.745 đồng** (*Bốn trăm chín mươi một triệu tám trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi lăm đồng*), nợ lãi là: **95.922.210 đồng** (*Chín mươi lăm triệu chín trăm hai mươi hai nghìn hai trăm mười đồng*).

Kể từ ngày **30/6/2020**, ông NVG và bà NTN phải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay tài sản số 0607/2017/HĐTD/PVB-TY ngày 06/7/2017 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Chúng Việt Nam.

Trong trường hợp ông NVG và bà NTN không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ông NVG và bà NTN nhất trí để Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản vay là: 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Colorado, màu đen, sản xuất năm 2017, số khung: MMM148PK0HH633480, số máy FX3G163651028, Biển số: 29C-857.15 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô soos390042 do Phòng Cảnh sát Giao thông, Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 05/7/2017.

Trong trường hợp số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì ông NVG và bà NTN vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) cho đến khi khoản nợ được tất toán.

3. Quyền yêu cầu thi hành án dân sự:

Trở lại hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Về án phí: Ông NVG và bà NTN tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 13.755.000 đồng (*Mười ba triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).

Xét Đơn xin miễn giảm án phí của bị đơn nhận thấy hiện do tác động dịch COVID – 19, không có việc làm, không có thu nhập khác nên xét giảm cho bị đơn 50% số tiền án phí. Ông Giang và bà Bích phải chịu số án phí là **6.877.000đ** (Sáu triệu tám trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng DC số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: **14.000.000 đồng** (Mười bốn triệu đồng) theo Biên lai số AA/2015/0009169 ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải